

BẢN TIN NỘI BỘ



SỐ 08
02/2026



Khởi động 2026 – Bảo hiểm PVI đồng thuận mục tiêu, bứt phá toàn hệ thống

TALANX GHI NHẬN KỶ LỤC MỚI VỀ LỢI NHUẬN THUẦN, ĐẠT 2.480
TRIỆU EUR TRONG NĂM TÀI CHÍNH 2025

TÁI BỔ NHIỆM GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM CSKH PHÍA BẮC VÀ
TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC NHÂN SỰ

Nội dung

Chịu trách nhiệm nội dung

Trưởng Ban
Nguyễn Triều Dương

Biên tập
Phòng Truyền thông và Marketing
Cộng tác viên từ các Đơn vị

1 – Thị trường

1. Talanx ghi nhận kỷ lục mới về lợi nhuận thuần, đạt 2.480 triệu EUR trong năm tài chính 2025
2. Phát huy vai trò các “sếu đầu đàn”, hiện thực hóa mục tiêu tăng trưởng “hai con số”
3. Môi giới bảo hiểm: “Chìa khóa” tái cấu trúc ngành bảo hiểm
4. Lành mạnh hóa doanh nghiệp bảo hiểm

3 – Sản phẩm PVI

1. Bảo hiểm Sức khoẻ Bổ sung

2 – Tiêu điểm PVI

1. Khởi động 2026 – Bảo hiểm PVI đồng thuận mục tiêu, bứt phá toàn hệ thống
2. Tái bổ nhiệm Giám đốc Trung tâm CSKH Phía Bắc và Trưởng ban Tổ chức nhân sự
3. Chuẩn bị thể trận “phòng thủ - tấn công”

Tin bảo hiểm xã hội

4. Hệ thống BHXH Việt Nam: Giữ mạch an sinh trong dòng chảy mới

4 – Góc giải trí

1. Không Khí Khai Xuân 2026 Tại Toàn Hệ Thống PVI



1

Tin thị trường

01 Talanx ghi nhận kỷ lục mới về lợi nhuận thuần, đạt 2.480 triệu EUR trong năm tài chính 2025

Nguồn: Talanx



- Ước lợi nhuận thuần hợp nhất tăng 25% lên 2.480 triệu EUR theo số liệu sơ bộ
- Doanh thu bảo hiểm sau khi điều chỉnh theo biến động tỷ giá tăng 5%, đạt 49,0 tỷ EUR
- Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE) đạt 19,7%
- Ước lợi nhuận năm 2026 khoảng 2,7 tỷ EUR như kế hoạch
- Tỷ lệ cổ tức năm 2025 sẽ được công bố tại buổi Họp báo Công bố Kết quả năm (18/03/2026)

Hannover, ngày 10/02/2026

Tập đoàn Talanx đã nâng lợi nhuận thuần hợp nhất trong năm tài chính 2025 thêm 25%, đạt mức kỷ lục mới 2.480 (1.977) triệu EUR, theo số liệu hợp nhất sơ bộ chưa kiểm toán. Kết quả tích cực này đến từ hiệu quả kinh doanh cốt lõi vững mạnh và

diễn biến bồi thường thuận lợi trong nửa cuối năm. Khối Bảo hiểm gốc (Primary Insurance) và Tái bảo hiểm (Reinsurance) cùng đóng góp mạnh mẽ vào kết quả lợi nhuận thuần. Doanh thu bảo hiểm sau khi điều chỉnh theo biến động tỷ giá tăng 5% (tăng trưởng theo EUR: 2%) lên 49,0 (48,1) tỷ EUR. Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu ước đạt 19,7% (17,9%).

Tập đoàn Talanx sẽ công bố mức chi trả cổ tức của Ban Điều hành và Ban Giám sát cho năm tài chính 2025 khi phát hành báo cáo tài chính năm đã kiểm toán vào ngày 18/03/2026. Phù hợp với chính sách cổ tức dài hạn, Ban Điều hành đặt mục tiêu mức cổ tức cao hơn năm trước (2,70 EUR) và phản ánh kết quả kinh doanh rất tích cực của năm nay.

Tập đoàn xác nhận mục tiêu lợi nhuận thuần khoảng 2,7 tỷ EUR cho năm hiện tại 2026 – mức mục tiêu đã được nâng lên vào tháng 11/2025. Theo đó, Tập đoàn tin tưởng có thể đạt và vượt dự báo lợi nhuận năm 2027 trên 2,5 tỷ EUR sớm hơn kế hoạch một năm.

02 Phát huy vai trò các “sếu đầu đàn”, hiện thực hóa mục tiêu tăng trưởng “hai con số”

Nguồn: PVN



Tổng Bí thư Tô Lâm tin tưởng rằng, Petrovietnam sẽ tiếp tục là trụ cột của nền kinh tế

Đất nước đang bước vào kỷ nguyên mới, với khát vọng vươn mình mạnh mẽ nhằm hiện thực hoá 2 mục tiêu chiến lược được xác định tại Đại hội XIII và tiếp tục nhấn mạnh tại Đại hội XIV, hướng tới mốc 100 năm thành lập Đảng (2030) trở thành nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao. Và đến năm 2045 (100 năm thành lập nước) trở thành nước phát triển, thu nhập cao. Trên lộ trình này, việc xác lập mục tiêu tăng trưởng “hai con số” không chỉ là đích đến mà còn là mệnh lệnh chiến lược. Ở đó, các doanh nghiệp “sếu đầu đàn” đóng vai trò là hạt nhân dẫn dắt, tạo động lực lan tỏa và bộ phận để nền kinh tế bứt phá, vươn tới những tầm cao mới.

Doanh nghiệp đầu tàu – Lực lượng đồng hành kiến quốc

“Sếu đầu đàn” là các tập đoàn, doanh nghiệp quy mô lớn, có năng lực tài chính và công nghệ cao, đóng vai trò dẫn dắt, tạo bộ đỡ cho nền kinh tế và thúc đẩy tăng trưởng. Các doanh nghiệp này giúp nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo việc làm, kết nối chuỗi giá trị và thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong nền kinh tế. Đây không chỉ là những doanh nghiệp kinh doanh đơn thuần mà còn là những định chế chiến lược, đại diện cho sức mạnh công nghệ và đưa thương hiệu quốc gia vươn tầm quốc tế.

Lịch sử của các quốc gia thực hiện công nghiệp hóa thành công đã chứng minh: Một nền kinh tế muốn

bứt phá cần có một hệ sinh thái dẫn dắt bởi những “sếu đầu đàn”; đóng vai trò là bộ đỡ vững chắc và lực kéo thúc đẩy tăng trưởng, nâng cao năng lực cạnh tranh tổng thể của toàn bộ nền kinh tế.

Có thể thấy như Samsung của Hàn Quốc, với đóng góp lên tới 20% GDP, đã trở thành biểu tượng đưa quốc gia này từ một nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu vươn lên vị thế cường quốc công nghệ toàn cầu. Petronas của Malaysia không chỉ nắm giữ huyết mạch tài nguyên mà còn là trụ cột tài chính khi duy trì lợi nhuận ổn định 20 - 25 tỷ USD/năm, doanh thu khoảng 70 - 80 tỷ USD/năm. Là đơn vị đóng góp lớn nhất cho ngân sách Malaysia, tài trợ cho các quỹ an sinh - giáo dục - đổi mới quốc gia. Trong khi đó, Equinor của Na Uy đã chuyển mình từ một đơn vị dầu khí thuần túy sang vai trò lực lượng dẫn dắt lộ trình Net Zero, trở thành người mở đường cho kỷ nguyên năng lượng xanh bền vững của Na Uy...

Đối với nước ta, bước vào kỷ nguyên mới, việc phát huy vai trò của những “sếu đầu đàn” là chiến lược then chốt để Việt Nam hiện thực hóa khát vọng tự cường và vượt qua bẫy thu nhập trung bình.

Trong đó, các doanh nghiệp hàng đầu như Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam) chính là hình mẫu tiêu biểu cho bộ truyền lực này. Với doanh thu chiếm 9 - 10% GDP và đóng góp 7 - 9% tổng thu ngân sách

quốc gia, Petrovietnam không chỉ là trụ cột tài khóa mà còn là “hạt nhân” kiến tạo các hệ sinh thái công nghiệp xuyên vùng.

Sự hiện diện của những công trình trọng điểm của Petrovietnam như các nhà máy lọc dầu, các cụm công nghiệp khí - điện - đạm tại Bà Rịa - Vũng Tàu (TP HCM) hay Cà Mau,... không đơn thuần là những dự án năng lượng, kinh tế, mà là sự xác lập của các trung tâm công nghiệp hiện đại. Từ các “hạt nhân” này, hàng trăm doanh nghiệp cơ khí, vận tải, cảng biển và dịch vụ công nghệ cao đã hình thành, trực tiếp thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa và chuyển dịch cơ cấu kinh tế của cả một vùng đất.

Tại Quảng Ngãi, Nhà máy Lọc dầu Dung Quất đã tạo nên một cuộc cách mạng kinh tế địa phương. Khi đi vào vận hành nhà máy đã đưa thu ngân sách tỉnh năm 2010 lên mức 15,5 nghìn tỷ đồng (gấp gần 12 lần so với năm 2007), với 92% tỷ trọng đến từ BSR, đơn vị thành viên Petrovietnam quản lý, vận hành NMLD Dung Quất. Đến nay, nhà máy đã đóng góp lũy kế hơn 248,5 nghìn tỷ đồng cho ngân sách, tương đương gấp 3 lần tổng vốn đầu tư ban đầu. Không chỉ bảo đảm an ninh năng lượng, Lọc dầu Dung Quất còn trở thành “thỏi nam châm” thu hút đầu tư. Tính đến năm 2025, Khu kinh tế Dung Quất đã thu hút gần 18,5 tỷ USD vốn đăng ký, minh chứng cho sức lan tỏa mạnh mẽ của hệ sinh thái công nghiệp lấy lọc hóa dầu làm tâm điểm.

Đối với nước ta, bước vào kỷ nguyên mới, việc phát huy vai trò của những “sếu đầu đàn” là chiến lược then chốt để Việt Nam hiện thực hóa khát vọng tự cường và vượt qua bẫy thu nhập trung bình.

Trong đó, các doanh nghiệp hàng đầu như Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam) chính là hình mẫu tiêu biểu cho bộ truyền lực này. Với doanh thu chiếm 9 - 10% GDP và đóng góp 7 - 9% tổng thu ngân sách quốc gia, Petrovietnam không chỉ là trụ cột tài khóa mà còn là “hạt nhân” kiến tạo các hệ sinh thái công nghiệp xuyên vùng.



Với hệ thống hạ tầng công nghiệp năng lượng đồng bộ, Petrovietnam đóng góp quan trọng cho sự phát triển kinh tế và an ninh năng lượng trên địa bàn TP HCM

Sự hiện diện của những công trình trọng điểm của Petrovietnam như các nhà máy lọc dầu, các cụm công nghiệp khí - điện - đạm tại Bà Rịa - Vũng Tàu (TP HCM) hay Cà Mau,... không đơn thuần là những dự án năng lượng, kinh tế, mà là sự xác lập của các trung tâm công nghiệp hiện đại. Từ các “hạt nhân” này, hàng trăm doanh nghiệp cơ khí, vận tải, cảng biển và dịch vụ công nghệ cao đã hình thành, trực tiếp thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa và chuyển dịch cơ cấu kinh tế của cả một vùng đất.

Tại Quảng Ngãi, Nhà máy Lọc dầu Dung Quất đã tạo nên một cuộc cách mạng kinh tế địa phương. Khi đi vào vận hành nhà máy đã đưa thu ngân sách tỉnh năm 2010 lên mức 15,5 nghìn tỷ đồng (gấp gần 12 lần so với năm 2007), với 92% tỷ trọng đến từ BSR, đơn vị thành viên Petrovietnam quản lý, vận hành NMLD Dung Quất. Đến nay, nhà máy đã đóng góp lũy kế hơn 248,5 nghìn tỷ đồng cho ngân sách, tương đương gấp 3 lần tổng vốn đầu tư ban đầu. Không chỉ bảo đảm an ninh năng lượng, Lọc dầu Dung Quất còn trở thành “thời nam

châm” thu hút đầu tư. Tính đến năm 2025, Khu kinh tế Dung Quất đã thu hút gần 18,5 tỷ USD vốn đăng ký, minh chứng cho sức lan tỏa mạnh mẽ của hệ sinh thái công nghiệp lấy lọc hóa dầu làm tâm điểm.

Tương tự tại TP HCM, hệ sinh thái với 20 đơn vị thành viên chủ lực của Petrovietnam đã đóng góp tới 19% GRDP và gần 16% tổng thu ngân sách thành phố giai đoạn 2020 - 2025, khẳng định vị thế trụ cột kinh tế, năng lượng vững chắc tại đầu tàu phía Nam.

Sức lan tỏa của Petrovietnam còn thể hiện rõ nét tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long thông qua Cụm Khí - Điện - Đạm Cà Mau. Từ một vùng thuần nông, sự hiện diện của tổ hợp này đã thiết lập chuỗi giá trị khép kín nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ, cung ứng hơn 40% nhu cầu phân bón cả nước và góp phần quan trọng đảm bảo an ninh năng lượng cho khu vực. Dự án trọng điểm này không chỉ thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế,

tạo hàng nghìn việc làm kỹ thuật cao mà còn là tiền đề để toàn vùng Tây Nam Bộ tiến tới mục tiêu phát triển xanh và bền vững.

Qua đó, có thể thấy, các doanh nghiệp đầu tàu như Petrovietnam có vai trò quan trọng trong dẫn dắt phát triển. Đây không chỉ là một lực lượng kinh tế đơn thuần mà khẳng định tư duy “đồng hành kiến quốc”: tạo ra những giá trị gia tăng vượt trội và động lực tăng trưởng mới, đưa các vùng kinh tế trọng điểm vươn mình mạnh mẽ.

Tại Lễ kỷ niệm 50 năm thành lập Petrovietnam, Tổng Bí thư Tô Lâm đã khẳng định, Petrovietnam là một biểu tượng của doanh nghiệp nhà nước, giữ vai trò quan trọng trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển đất nước. Tổng Bí thư tin tưởng rằng, Petrovietnam sẽ tiếp tục là trụ cột của nền kinh tế, là “doanh nghiệp Dân tộc” vì lợi ích quốc gia, là niềm tự hào của Đảng, Nhà nước và Nhân dân; góp phần hiện thực hóa 2 mục tiêu 100 năm của đất nước và khát

vọng xây dựng nước Việt Nam hùng cường, thịnh vượng.

Đột phá thể chế: Khai phóng tiềm năng cho các “lực kéo” chiến lược

Để đạt được mục tiêu tăng trưởng trong giai đoạn tới, việc chỉ duy trì các nguồn lực hiện có là chưa đủ. Đất nước cần những cú hích từ các “lực kéo” chiến lược. Các đột phá về cơ chế, chính sách thời gian qua đã khẳng định quyết tâm của Đảng, Nhà nước trong việc nâng tầm các doanh nghiệp đầu tàu thành lực lượng vật chất cốt lõi của nền kinh tế.

Nghị quyết 79-NQ/TW kỳ vọng khai phóng mạnh mẽ tiềm năng của doanh nghiệp nhà nước. Trong đó, đặt ra mục tiêu xây dựng một số tập đoàn kinh tế, doanh nghiệp nhà nước mạnh, có quy mô lớn, công nghệ hiện đại, có năng lực cạnh tranh khu vực và quốc tế, giữ vai trò tiên phong, dẫn dắt các doanh nghiệp trong nước tham gia sâu vào một số chuỗi sản xuất và cung ứng toàn cầu, đặc biệt trong các lĩnh vực then chốt, chiến lược của nền kinh tế.

Bên cạnh các đột phá về chính sách qua các Nghị quyết quan trọng của Bộ Chính trị như: Nghị quyết 57-NQ/TW về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết 59-NQ/TW về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết 66-NQ/TW về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật; Nghị quyết 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân; và tiếp đến là Nghị quyết 79-NQ/TW tiếp tục khẳng định đường hướng của Đảng, và Nhà nước trong phát triển nền kinh tế trong kỷ nguyên mới nói chung và các doanh nghiệp đầu tàu nói riêng. Trong đó, DNNN được xác định giữ vai trò “lực

kéo” chiến lược, đặc biệt trong các lĩnh vực nền tảng quyết định năng lực cạnh tranh dài hạn của nền kinh tế.

Để các DNNN thực sự trở thành “lực đẩy” cho mục tiêu tăng trưởng hai con số, TS Nguyễn Hữu Lương, chuyên gia cao cấp Viện Dầu khí Việt Nam cho rằng, cần có ba đột phá: Thứ nhất, trao quyền tự chủ lớn hơn trong đầu tư - tài chính, đặc biệt ở các dự án hạ tầng, năng lượng, đổi mới công nghệ. Thứ hai, cho phép chấp nhận rủi ro có kiểm soát, thay vì “không sai thì mới an toàn”, bởi các dự án nền móng luôn chứa rủi ro về vốn, thị trường và công nghệ. Thứ ba, đổi cách đánh giá: không chỉ nhìn lợi nhuận ngắn hạn mà tính cả hiệu quả lan tỏa, đóng góp vào tăng trưởng, năng lực cạnh tranh và các mục tiêu dài hạn. Những cải cách này là chìa khóa để DNNN thực sự trở thành “bộ truyền lực” chính sách trong giai đoạn tăng tốc kinh tế.



Khi tư duy “đồng hành kiến quốc” của các doanh nghiệp được tiếp sức bởi những đột phá về thể chế, các doanh nghiệp dân tộc sẽ trở thành những bộ truyền lực mạnh mẽ, kéo theo sự bứt phá của cả một hệ sinh thái quốc gia. Ảnh: Nhà máy lọc dầu Dung Quất

Trong giai đoạn 2026-2030, TS Võ Trí Thành, Viện trưởng Viện Nghiên cứu Chiến lược Thương hiệu và Cạnh tranh, Thành viên Hội đồng Tư vấn chính sách của Thủ tướng nhấn mạnh, cần nhìn nhận những tập đoàn như Petrovietnam là “lực lượng đồng hành kiến quốc”. Việc kiên trì cải cách và nâng cao chất lượng thể chế chính là chìa khóa để xóa bỏ các điểm nghẽn, giúp những “sếu đầu đàn” này giải phóng hoàn toàn nguồn lực, đóng vai trò bộ truyền lực chính sách đưa nền kinh tế bước vào giai đoạn tăng tốc bền vững.

Việc khơi thông nguồn lực cho những “sếu đầu đàn” không chỉ là bài toán kinh tế, mà là chiến lược để đất nước vươn mình trong kỷ nguyên mới. Khi tư duy “đồng hành kiến quốc” của các doanh nghiệp được tiếp sức bởi những đột phá về thể chế, các doanh nghiệp dân tộc sẽ trở thành những bộ truyền lực mạnh mẽ, kéo theo sự bứt phá của cả một hệ sinh thái quốc gia.

03 Môi giới bảo hiểm: “Chìa khóa” tái cấu trúc ngành bảo hiểm

Nguồn: Thời báo ngân hàng



Ảnh: Internet

Trong bối cảnh ngành bảo hiểm đang nỗ lực lấy lại niềm tin thị trường thông qua việc nâng cao chất lượng tư vấn và số hóa, sự bùng nổ của các doanh nghiệp môi giới không chỉ đơn thuần là gia tăng về số lượng, mà còn là mắt xích quan trọng giúp dòng vốn bảo hiểm chảy hiệu quả hơn vào nền kinh tế.

Điểm sáng trong tốc độ phát triển

Năm 2025, thị trường bảo hiểm Việt Nam đang duy trì đà tăng trưởng ổn định về các chỉ số tài chính cơ bản. Đặc biệt, phân khúc môi giới bảo hiểm nổi lên như một điểm sáng về tốc độ phát triển. Theo Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm (Bộ Tài chính),

cho đến nay, có tổng cộng 31 doanh nghiệp môi giới bảo hiểm đang hoạt động trên thị trường bảo hiểm Việt Nam. Như vậy, số công ty môi giới bảo hiểm đã tăng thêm 8 đơn vị so với năm 2022 và tăng hơn 2,5 lần so với cuối năm 2018.

Thực tế, hầu hết các hợp đồng bảo

hiểm lớn của khối bảo hiểm phi nhân thọ đều có bóng dáng của các nhà môi giới bảo hiểm lớn. Hiện các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ đang tích cực hợp tác với nhiều công ty môi giới bảo hiểm uy tín trong nước và nước ngoài như Aon, Marsh, JLT, Grass Savoye, Ginet... Các công ty môi giới này vừa là người hỗ trợ kinh nghiệm và chuyên môn cho doanh nghiệp bảo hiểm, vừa là người mở rộng thị trường; đồng thời, giúp các doanh nghiệp bảo hiểm dần tiếp cận với những chuẩn mực quốc tế và giới thiệu những ý tưởng sản phẩm mới. Theo số liệu của Bộ Tài chính, năm 2025, tổng số phí bảo hiểm thu xếp qua môi giới bảo hiểm ước đạt 19.555 tỷ đồng. Tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2022 - 2025 đạt khoảng 13,64%.

Số lượng công ty môi giới bảo hiểm tăng theo cấp số nhân trong vài năm qua xuất phát từ thay đổi về hành lang pháp lý. Cụ thể, ngày 1/11/2019, Chính phủ đã ban hành Nghị định 80/2019/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 73/2016/NĐ-CP hướng dẫn Luật Kinh doanh bảo hiểm và Luật Kinh doanh bảo hiểm sửa đổi; trong đó, bổ sung quy định về dịch vụ phụ trợ bảo hiểm. Bên cạnh đó, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm vừa được Quốc hội thông qua cũng bỏ một số quy định về điều kiện cấp giấy phép thành lập và hoạt động của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm nhằm thực hiện Nghị quyết số 198/2025/QH15 về cắt giảm và đơn giản hóa điều kiện đầu tư kinh doanh cho doanh nghiệp.

Cùng với đó, ngành cũng nỗ lực đổi

mới để lấy lại niềm tin của khách hàng. Hiện các doanh nghiệp trong ngành đang tiếp tục tái cấu trúc sản phẩm, đẩy mạnh số hóa, nâng cao chất lượng dịch vụ nói chung và chất lượng tư vấn nói riêng để lấy lại hình ảnh tốt đẹp vốn có của thị trường bảo hiểm trong mắt khách hàng. Các doanh nghiệp bảo hiểm cả nhân thọ và phi nhân thọ đều tích cực tập trung vào các chiến lược dài hạn như chuyển đổi số; lấy khách hàng làm trung tâm để phục vụ, tăng cường đào tạo đội ngũ cán bộ, đại lý; nâng cao tuyên truyền nhận thức về bảo hiểm... nhằm hướng tới một ngành bảo hiểm tăng trưởng mạnh, hiệu quả và bền vững, ông Bùi Gia Anh, Tổng thư ký Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam nhấn mạnh.

Mài giữa “viên ngọc thô”

Dù ghi nhận những bước tiến dài về mặt số lượng và khung khổ pháp lý, nhưng nếu đặt trong hệ quy chiếu với các thị trường tài chính phát triển, vai trò của khối môi giới bảo hiểm tại Việt Nam vẫn như một “viên ngọc thô” chưa được mài giũa đúng tầm. Tại các thị trường phát triển như Mỹ, Anh hay Singapore, môi giới bảo hiểm là kênh phân phối thống trị, chiếm từ 50% đến 80% doanh thu phí bảo hiểm, đặc biệt là trong mảng bảo hiểm doanh nghiệp và các rủi ro phức tạp. Khối môi giới dù tăng trưởng về số lượng nhưng mới chỉ tập trung khai thác được “phần nổi của tảng băng” là các dự án có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) hoặc các hợp đồng phi nhân thọ quy mô lớn. Khoảng trống ở phân khúc khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME) và các sản

phẩm cá nhân chuyên biệt vẫn đang bị bỏ ngỏ.

Bên cạnh đó, hoạt động môi giới bảo hiểm, cũng như đại lý bảo hiểm từng bị cơ quan quản lý thị trường đánh giá còn nghiệp dư, chất lượng sản phẩm, dịch vụ chưa cao, ứng dụng thành tựu công nghệ chưa nhiều. Chưa kể, việc cạnh tranh thông qua hạ phí bảo hiểm trong nhóm này cũng dẫn đến giảm chất lượng dịch vụ khách hàng... Nếu những hạn chế này sớm được cải thiện, dư địa tăng trưởng của khối doanh nghiệp bảo hiểm còn rất rộng lớn.

Dưới góc nhìn chuyên gia, sự “kiêm tốn” hiện tại chính là dư địa khổng lồ cho tương lai. Cơ quan quản lý cần thiết lập một bộ tiêu chuẩn hành nghề tách bạch rõ ràng vai trò của môi giới (đại diện khách hàng) và đại lý (đại diện hãng), giúp thanh lọc các đơn vị yếu kém, xây dựng một cộng đồng môi giới uy tín và chuyên nghiệp ngay từ gốc. Công nghệ chính là “vũ khí” để môi giới hoạt động trên mặt trận tư vấn, thay vì phương thức làm việc thủ công, các doanh nghiệp môi giới phải tiên phong ứng dụng các nền tảng so sánh dữ liệu thực tế và ứng dụng AI trong đánh giá rủi ro, giúp khách hàng có cái nhìn khách quan nhất. Khối môi giới cần chấm dứt cuộc đua hạ phí để thu hút khách hàng, bởi giá trị của một nhà môi giới thực chất nằm ở khả năng thiết kế giải pháp bảo vệ tối ưu và sự đồng hành pháp lý chặt chẽ khi xảy ra sự kiện bảo hiểm. Đây là cách duy nhất để khẳng định vị thế là “người bảo vệ” quyền lợi khách hàng.

04 Lành mạnh hóa doanh nghiệp bảo hiểm

Nguồn: Thời báo ngân hàng



Ảnh: Internet

Nhiều ý kiến cho rằng, trong bối cảnh thị trường đã vượt qua giai đoạn khủng hoảng niềm tin, những thay đổi pháp lý mới trong dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định 46/2023/NĐ-CP được kỳ vọng là bước nâng chuẩn mạnh mẽ về dữ liệu, vốn góp và quản trị, giúp phát triển bền vững lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm.

Siết dữ liệu số, vốn góp và quản trị

Bộ Tài chính đang lấy ý kiến cho dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị

định 46/2023/NĐ-CP để hướng dẫn thi hành Luật Kinh doanh bảo hiểm sửa đổi. Nghị định mới được xây dựng nhằm mở không gian phát triển cho thị trường, đồng thời chuẩn hóa điều kiện cấp phép, điều kiện hoạt động và tiêu chuẩn quản trị để bảo đảm an toàn hệ thống và quyền lợi của người tham gia bảo hiểm.

Quan sát những điểm pháp lý sửa đổi trong dự thảo Nghị định cho thấy, các quy định về dữ liệu số đối với hoạt động kinh doanh bảo hiểm

đã được Ban soạn thảo thể hiện rất chi tiết và cụ thể. Theo đó, các quy định mới yêu cầu doanh nghiệp phải xây dựng cơ sở dữ liệu vận hành liên tục, ổn định, có lịch sử cập nhật và chỉnh sửa, đồng thời bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Cách tiếp cận này cho phép cơ quan quản lý giám sát thị trường theo thời gian thực, thay vì chỉ dựa vào báo cáo định kỳ bằng giấy.

Song song với dữ liệu số, kỷ luật vốn cũng được dự thảo Nghị định đặt ở

vị trí trung tâm. Cụ thể, các quy định mới yêu cầu hồ sơ tăng vốn điều lệ của doanh nghiệp bảo hiểm phải kèm xác nhận của ngân hàng về việc cổ đông, thành viên đã nộp đủ số vốn tăng thêm vào tài khoản phong tỏa (hoặc xác nhận đăng ký bổ sung chứng khoán trong trường hợp tăng vốn bằng cổ phiếu).

Theo ông Ngô Trung Dũng, Phó Tổng thư ký Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam, những quy định pháp lý mới này là rất cần thiết bởi thời gian qua mặc dù thị trường bảo hiểm đã có chuyển biến tích cực, hoạt động kinh doanh khá minh bạch và tách bạch rõ bảo hiểm với đầu tư. Tuy nhiên, xu hướng số hóa dữ liệu đang ngày càng đòi hỏi các doanh nghiệp liên tục nâng cấp hệ thống để đảm bảo dữ liệu người dùng được tích hợp vào các cơ sở dữ liệu về tài chính - ngân hàng và cơ sở dữ liệu cá nhân.

Đồng quan điểm, bà Bùi Thanh Hiền - Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm (Bộ Tài chính), cho rằng hiện nay thị trường bảo hiểm ngày càng gắn chặt với hệ thống tài chính - ngân hàng và các nền tảng dữ liệu quốc gia. Do đó, việc chuẩn hóa dữ liệu, chuẩn hóa quy trình và chuẩn hóa năng lực quản trị không còn là yêu cầu hành chính mà đã trở thành điều kiện sống còn đối với doanh nghiệp bảo hiểm. Nếu hệ thống quản trị và kiểm soát nội bộ không đủ mạnh, doanh nghiệp sẽ rất dễ phát sinh rủi ro nghĩa vụ bảo hiểm và tranh chấp với người tham gia.

Ngoài ra, bà Hiền cũng cho rằng hoạt

động kinh doanh bảo hiểm là loại hình kinh doanh có điều kiện về vốn, nhân sự và tổ chức. Vì thế, việc dự thảo đưa ra các quy định bắt buộc, chặt chẽ hơn về nhân sự, quản trị tổ chức, hoạt động của các đại lý... là rất cần thiết để bảo đảm an toàn cho người mua bảo hiểm và ổn định thị trường.

Xu hướng sàng lọc sẽ diễn ra mạnh mẽ

Theo các chuyên gia, yêu cầu mới trong dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 46/2023/NĐ-CP sẽ tạo ra một lớp sàng lọc mới đối với doanh nghiệp bảo hiểm.

Chuyên gia kinh tế Lê Bá Chí Nhân cho rằng, hiện nay thị trường đang bước vào giai đoạn phân hóa rõ rệt. Trong đó, những doanh nghiệp có nền tảng vốn, hệ thống công nghệ và kênh phân phối vững sẽ tiếp tục mở rộng thị phần, còn các doanh nghiệp yếu hơn sẽ chịu áp lực ngày càng lớn. Theo ông Nhân, từ năm 2026 thị trường sẽ có sự dịch chuyển mạnh của khách hàng và doanh thu về phía các doanh nghiệp gắn với hệ sinh thái ngân hàng - số hóa - định phí chuẩn, trong khi nhiều doanh nghiệp nhỏ, năng lực quản trị hạn chế bắt đầu gặp khó khăn trong việc giữ thị phần và kiểm soát chi phí bồi thường.

Trong khi đó, ông Lê Hoàng Hải, Tổng Giám đốc CTCP Tư vấn TCA (TC Advisors) cũng có chung nhận định khi cho rằng, thị trường bảo hiểm sau giai đoạn khủng hoảng

niềm tin, đang bước sang một chu kỳ mới trong đó công nghệ và dữ liệu sẽ quyết định năng lực cạnh tranh. "Các yêu cầu về định danh khách hàng, giám sát chất lượng tư vấn, lưu trữ và truy vết dữ liệu sẽ khiến những mô hình kinh doanh dựa nhiều vào bán hàng thủ công và quản lý lỏng lẻo khó còn đất tồn tại. Các doanh nghiệp nào đầu tư bài bản cho hệ thống dữ liệu, quy trình tư vấn và kiểm soát rủi ro sẽ có lợi thế rõ rệt", ông Hải nhận định.

Trong khi đó, thống kê của Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm (Bộ Tài chính), cũng cho thấy rõ áp lực này khi ghi nhận tổng doanh thu phí toàn thị trường năm 2025 chỉ tăng khoảng 4%, trong khi chi trả quyền lợi bảo hiểm tăng trên 13%, đạt gần 92.000 tỷ đồng. Các chuyên gia lĩnh vực bảo hiểm cho rằng, khoảng chênh lệch lớn giữa tốc độ tăng doanh thu và nghĩa vụ chi trả cho thấy biên an toàn tài chính của nhiều doanh nghiệp đang bị thu hẹp, đặc biệt là những doanh nghiệp có dự phòng mỏng, năng lực định phí và quản trị rủi ro hạn chế. Do đó, trong năm 2026 và các năm tới cổ phiếu bảo hiểm sẽ bước vào chu kỳ phân hóa. Giai đoạn 2026-2030 dự báo sẽ là thời kỳ sàng lọc mạnh mẽ của ngành bảo hiểm Việt Nam. Các doanh nghiệp đủ năng lực sẽ củng cố vị thế và mở rộng thị phần, còn những doanh nghiệp vốn mỏng, quản trị yếu buộc phải tái cơ cấu hoặc rời khỏi cuộc chơi.



2

Điểm tin PVI

01 Khởi động 2026 – Bảo hiểm PVI đồng thuận mục tiêu, bứt phá toàn hệ thống

Nguồn: Bảo hiểm PVI

Sáng ngày 23/2/2026 (tức mùng 7 tháng Giêng năm Bính Ngọ), Tổng Công ty Bảo hiểm PVI tổ chức chương trình khai xuân 2026, chính thức khởi động năm mới với tinh thần chủ động, quyết liệt và nhiều kỳ vọng tăng trưởng.

Trong không khí hân hoan, phấn khởi của những ngày đầu xuân năm mới, chương trình khai xuân 2026 của Bảo hiểm PVI đã chính thức mở ra một năm làm việc mới với nhiều kỳ vọng và quyết tâm.

Phát biểu tại buổi lễ, ông Phạm Anh Đức – Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bảo hiểm PVI gửi lời chúc mừng năm mới tới các ban, đơn vị và toàn thể cán bộ nhân viên, chúc một năm sức khỏe, hạnh phúc và thành công. Tổng Giám đốc cũng đồng thời nhấn mạnh, trước những mục tiêu mới của năm 2026, toàn hệ thống cần tiếp tục phát huy kết quả đạt được trong năm 2025, tăng cường sự đồng lòng và quyết liệt trong hành động nhằm giữ vững vị thế dẫn đầu và hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh đã đề ra.

Những kết quả tích cực trong năm 2025 đã góp phần củng cố năng lực tài chính và vị thế thị trường của doanh nghiệp, tạo nền tảng vững chắc để bước vào năm 2026 với tâm thế tự tin hơn, mục tiêu cao hơn và



khát vọng lớn hơn.

Điểm nhấn của chương trình là lễ ký cam kết kinh doanh năm 2026. Nghi thức này thể hiện sự đồng thuận và quyết tâm của toàn hệ thống trong việc tiếp tục giữ vững vị thế số 1 thị trường bảo hiểm phi nhân thọ Việt Nam trong năm 2026, đồng thời đẩy mạnh tăng trưởng đi đôi với nâng cao chất lượng dịch vụ và quản trị rủi ro.

Bước sang năm mới, Bảo hiểm PVI xác định sẽ tiếp tục phát huy lợi thế

về thương hiệu, năng lực tài chính và mạng lưới rộng khắp; tăng cường kỷ luật thực thi, nâng cao hiệu quả quản trị và tối ưu trải nghiệm khách hàng. Với tinh thần đoàn kết và bản lĩnh đã được khẳng định qua nhiều giai đoạn phát triển, doanh nghiệp kỳ vọng sẽ tạo thêm những dấu ấn mới trong hành trình chinh phục các mục tiêu chiến lược năm 2026.





02 Tái bổ nhiệm Giám đốc Trung tâm CSKH Phía Bắc và Trưởng ban Tổ chức nhân sự

Nguồn: Bảo hiểm PVI



Tái bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Chính giữ chức vụ Giám đốc Trung tâm CSKH Phía Bắc.



Tái bổ nhiệm ông Trần Việt Hải giữ chức vụ Trưởng ban Tổ chức Nhân sự.

Vừa qua, Ban Lãnh đạo Tổng công ty Bảo hiểm PVI đã trao quyết định tái bổ nhiệm hai chức danh quản lý gồm: Giám đốc Trung tâm Chăm sóc Khách hàng (CSKH) Phía Bắc và Trưởng ban Tổ chức Nhân sự.

Tại Trung tâm CSKH Phía Bắc, ông Nguyễn Văn Chính chính thức được tái bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc. Trong nhiệm kỳ vừa qua, dưới sự điều hành của ông Nguyễn Văn Chính, Trung tâm đã không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ, tối ưu quy trình tiếp nhận và xử lý yêu cầu

khách hàng, góp phần củng cố uy tín thương hiệu Bảo hiểm PVI tại khu vực phía Bắc – thị trường trọng điểm của Tổng công ty.

Tiếp đó, ông Trần Việt Hải được tái bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng ban Tổ chức Nhân sự. Thời gian qua, ông Trần Việt Hải đã tham mưu hiệu quả cho Ban Lãnh đạo trong công tác kiện toàn tổ chức bộ máy, phát triển nguồn nhân lực và xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững của toàn hệ thống.

Tại buổi trao quyết định, đại diện Ban Lãnh đạo Tổng công ty ghi nhận và đánh giá cao những đóng góp của hai cán bộ trong nhiệm kỳ vừa qua, đồng thời bày tỏ tin tưởng các đồng chí sẽ tiếp tục phát huy năng lực quản lý, tinh thần trách nhiệm và bản lĩnh điều hành, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu chiến lược trong giai đoạn tới.

03 Chuẩn bị thể trận “phòng thủ - tấn công”

Nguồn: Tin nhanh chứng khoán

(ĐTCK) Bước vào chu kỳ 5 năm mới với nhiều bất định toàn cầu, kinh tế Việt Nam đứng trước yêu cầu vừa giữ vững ổn định vĩ mô, vừa tạo dư địa bứt phá tăng trưởng. Giai đoạn 2026-2030 đòi hỏi một thể trận phát triển cân bằng, trong đó “phòng thủ” là kiểm soát rủi ro, thanh khoản và đòn bẩy, còn “tấn công” là phân bổ vốn đúng trọng tâm, phát triển thị trường vốn và các định chế tài chính chuyên nghiệp.

Tăng trưởng tích cực nhưng không chủ quan: Nhìn vào chất lượng và nền tảng

Việt Nam khép lại năm 2025 với mức tăng trưởng GDP ấn tượng 8,02% - cao nhất trong vòng 5 năm và vượt đáng kể mức 7,09% của năm 2024. Xuất khẩu duy trì đà hồi phục mạnh mẽ, tăng 17%, trong khi vốn FDI giải ngân lập kỷ lục mới. Đây là những tín hiệu tích cực, phản ánh sức chống chịu của nền kinh tế cũng như khả năng hấp thụ vốn trong bối cảnh nhiều biến động toàn cầu. Tuy nhiên, để chuẩn bị cho chu kỳ phát triển 2026 - 2030, điều quan trọng là phải nhìn nhận các con số này với tinh thần tỉnh táo, tránh tâm lý chủ quan.

Một phần mức tăng trưởng 8,02% mang tính kỹ thuật, phản ánh sự bật tăng từ nền thấp hơn là kết quả của cải cách nền tảng. Động lực tăng trưởng vẫn chủ yếu đến từ các yếu tố ngắn hạn như mở rộng chi tiêu công,



Bà Nguyễn Thu Bình, FRM, CIA - Trưởng Bộ phận Quản trị rủi ro, CTCP Quản lý quỹ PVI

chính sách tiền tệ nới lỏng, trong khi các động lực dài hạn như đổi mới sáng tạo, kinh tế số và chuyển đổi xanh chưa phát huy rõ nét. Dưới bề nổi tích cực, những rủi ro cơ cấu như nợ xấu tiềm ẩn, bất động sản phục hồi chậm và hiệu quả lan tỏa tín dụng hạn chế đang đặt ra câu hỏi về tính bền vững, nếu không sớm cải thiện chất lượng đầu tư và năng suất lao động.

Ở chiều tích cực, dòng vốn FDI tiếp tục là động lực quan trọng của nền kinh tế. Năm 2025, vốn FDI thực hiện

đạt 27,62 tỷ USD, tăng 9% so với năm trước và là mức cao nhất kể từ năm 2020, trong đó công nghiệp chế biến, chế tạo vẫn chiếm tỷ trọng chủ đạo với hơn 82% tổng vốn giải ngân. Đáng chú ý, hoạt động góp vốn và mua cổ phần tăng mạnh 54,8%, phản ánh sự sôi động trở lại của thị trường M&A và củng cố niềm tin dài hạn của nhà đầu tư vào môi trường kinh doanh tại Việt Nam.

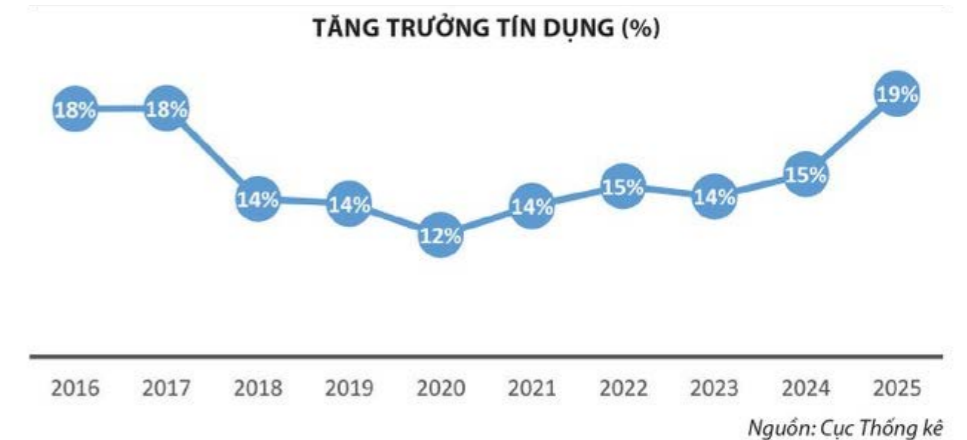
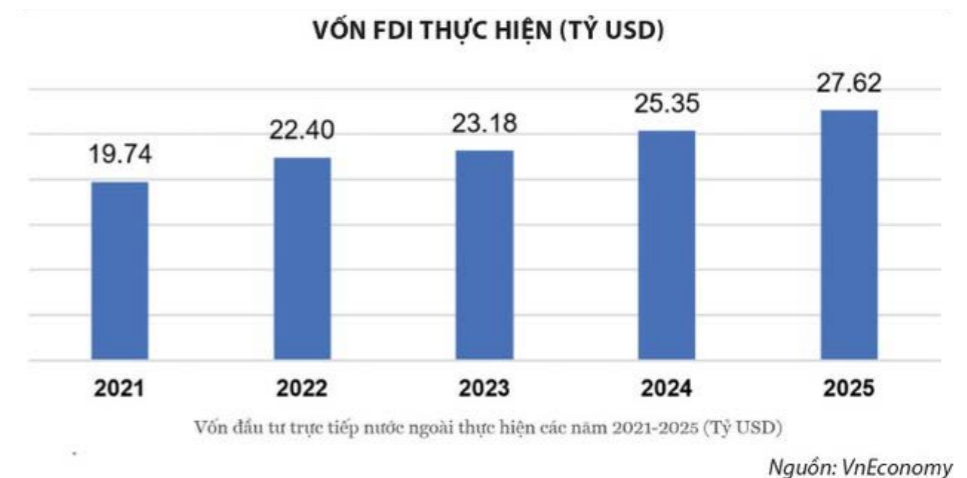
Tuy nhiên, để hiện thực hóa mục tiêu tăng trưởng GDP 10% ngay từ năm 2026, Việt Nam cần huy động

khoảng 5,8 triệu tỷ đồng vốn đầu tư toàn xã hội, tương đương 40% GDP. Trong đó, riêng đầu tư công ước khoảng 1,65 triệu tỷ đồng, cao hơn gần 1 triệu tỷ đồng so với mức thực chỉ năm 2025. Dù quy mô rất lớn, tỷ lệ giải ngân đầu tư công trong năm 2025 chỉ đạt khoảng 78 - 80% kế hoạch, tiếp tục phản ánh những điểm nghẽn mang tính cố hữu trong khâu triển khai. Trong bối cảnh hệ số ICOR vẫn ở mức cao, khoảng 5,8 - cho thấy hiệu quả sử dụng vốn chưa được cải thiện rõ rệt - việc bơm vốn ồ ạt sẽ khó mang lại tăng trưởng bền vững nếu không đi kèm với những cải cách thực chất.

Xét trên tổng thể, Việt Nam vẫn duy trì được nền tảng vĩ mô ổn định, với lạm phát năm 2025 được kiểm soát ở mức 3,5%, thấp hơn mục tiêu 4%. Tuy nhiên, trong bối cảnh chu kỳ kinh tế toàn cầu đang thay đổi, cạnh tranh địa chính trị ngày càng gay gắt và dư địa chính sách trong nước dần thu hẹp, việc xây dựng một thể trận kinh tế cân bằng - phòng thủ vững chắc để giữ ổn định và tấn công đúng trọng tâm để tạo bứt phá - là bước chuẩn bị mang tính bắt buộc cho giai đoạn 2026 - 2030. Tránh “ảo giác tăng trưởng” để hướng tới phát triển thực chất là bài toán chiến lược mà Việt Nam cần giải quyết ngay từ thời điểm hiện tại.

Phòng thủ đúng - tấn công trúng điểm: Ổn định thanh khoản, kiểm soát đòn bẩy, chọn đúng ngành và cấu phần vốn

Một chiến lược tăng trưởng hiệu quả không thể thiếu lớp “lá chắn” vĩ mô đủ vững. Theo nhiều chuyên gia kinh tế, ưu tiên hàng đầu hiện nay là đảm bảo thanh khoản của hệ thống tài chính được duy trì ở trạng thái hợp lý, tránh tình trạng dư thừa gây rủi



ro lạm phát nhưng cũng không để thất chặt quá mức, làm nghẽn dòng vốn cho nền kinh tế. Thực tế trong năm 2025 cho thấy, lãi suất liên ngân hàng có những thời điểm tăng mạnh, phản ánh sự căng thẳng vốn ngắn hạn khi tín dụng tăng nhanh hơn huy động. Trong bối cảnh đó, Ngân hàng Nhà nước đã phải linh hoạt điều tiết

chính sách tiền tệ, đồng thời phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa nhằm giảm áp lực cho hệ thống, giữ ổn định lạm phát, tỷ giá và an toàn ngân hàng, thay vì đánh đổi ổn định để chạy theo tăng trưởng nóng.

“Phòng thủ” hiệu quả cũng đòi hỏi phải kiểm soát chặt chẽ đòn bẩy tài

chính. Năm 2025, tín dụng toàn hệ thống tăng mạnh tới 19%, đưa tổng dư nợ vượt mốc 18 triệu tỷ đồng, trong khi tăng trưởng tiền gửi chỉ đạt dưới 14%. Đây là mức tăng khá đột biến nếu so với giai đoạn gần 10 năm trước, khi tín dụng thường dao động quanh 14 - 15% mỗi năm. Sự mất cân đối giữa tín dụng và huy động buộc Ngân hàng Nhà nước phải chủ động bơm ròng thanh khoản qua thị trường mở (OMO) và các nghiệp vụ hoán đổi ngoại tệ, đặc biệt trong các giai đoạn căng thẳng vốn ngắn hạn giữa và cuối năm. Việc điều chỉnh lãi suất OMO lên 4,5% từ đầu tháng 12/2025 cho thấy định hướng điều hành thận trọng hơn, kết hợp linh hoạt giữa khối lượng và lãi suất nhằm kiểm soát rủi ro thanh khoản và góp phần giữ vững ổn định vĩ mô trong bối cảnh nhu cầu vốn gia tăng nhanh.

Song song với kiểm soát tín dụng, yêu cầu đặt ra là phải đẩy mạnh đa dạng hóa các kênh dẫn vốn. Việc phát triển thị trường trái phiếu và cổ phiếu cần được coi là trụ cột quan trọng, giúp giảm gánh nặng vốn trung và dài hạn cho hệ thống ngân hàng. Các ngân hàng thương mại cần tuân thủ nghiêm kỷ luật vốn, hạn chế cho vay vào các lĩnh vực rủi ro cao, trong khi thị trường trái phiếu doanh nghiệp phải được giám sát chặt chẽ và minh bạch hơn để tránh lặp lại những cú sốc như giai đoạn 2022 - 2023. Đáng chú ý, cơ cấu đầu tư của người dân cũng đang có sự thay đổi: Tiền gửi ngân hàng dù vẫn chiếm tỷ trọng lớn nhưng ngày càng kém hấp dẫn do mặt bằng lãi suất thấp; trong khi bất động sản và đầu tư trực tiếp vào cổ phiếu đối mặt với rủi ro chu kỳ. Theo đó, dòng tiền đang dần chuyển dịch

sang các kênh đầu tư chuyên nghiệp hơn như quỹ đầu tư, bảo hiểm nhân thọ và dịch vụ quản lý tài sản.

Theo McKinsey, tài sản tài chính cá nhân tại Việt Nam dự kiến tăng trưởng bình quân 11% mỗi năm giai đoạn 2022 - 2027, đạt gần 600 tỷ USD, trong đó tài sản được quản lý qua các tổ chức chuyên nghiệp được dự báo tăng trên 20% mỗi năm (quy mô AUM có thể vượt 110 tỷ USD vào năm 2027), mở ra dư địa lớn cho sự phát triển bền vững của thị trường tài chính. Thực tế cho thấy các quỹ đầu tư, đặc biệt là quỹ cổ phiếu, ngày càng khẳng định vai trò kênh đầu tư hiệu quả khi năm 2025 đạt mức sinh lời trung bình 18,2%, vượt xa gửi tiết kiệm, trong bối cảnh khung pháp lý và hạ tầng thị trường tiếp tục được hoàn thiện.

Ở chiều “tấn công”, để sử dụng vốn hiệu quả và tạo động lực tăng trưởng dài hạn, cần xác định rõ các ngành ưu tiên và cấu phần vốn phù hợp. Những lĩnh vực như năng lượng sạch, công nghệ cao, AI, bán dẫn, kinh tế số và ô tô điện cần được tập trung nguồn lực và chính sách hỗ trợ, không chỉ vì giá trị gia tăng cao mà còn bởi vai trò then chốt trong quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Trong năm 2025, FDI đăng ký mới tăng gần 9%, cho thấy Việt Nam vẫn là điểm đến hấp dẫn nếu có chiến lược thu hút bài bản, nhấn mạnh vào chất lượng thay vì số lượng dự án.

Về cấu phần vốn, nền kinh tế hiện vẫn phụ thuộc lớn vào tín dụng ngân hàng, khi hơn 50% tăng trưởng đến từ kênh này. Điều đó đòi hỏi phải khẩn trương mở rộng các nguồn lực

khác như thị trường chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp, vốn ODA và các định chế tài chính quốc tế. Doanh nghiệp cần được khuyến khích phát hành trái phiếu và huy động vốn qua thị trường, thay vì trông chờ vào tín dụng ngân hàng. Đối với các dự án hạ tầng quy mô lớn, việc kết hợp vốn công, vốn tư nhân và vốn nước ngoài sẽ giúp tối ưu hóa nguồn lực và phân bổ rủi ro hợp lý hơn.

Tựu trung, “phòng thủ” hiệu quả là giữ vững ổn định vĩ mô và một nền tài chính lành mạnh; trong khi “tấn công” đúng trọng tâm là tập trung vào các ngành then chốt và đa dạng hóa nguồn vốn. Sự phối hợp hài hòa giữa hai trụ cột này sẽ tạo ra thế cân bằng cần thiết, giúp Việt Nam duy trì đà tăng trưởng nhanh nhưng vẫn bảo đảm an toàn và bền vững trong giai đoạn tới.

Bước sang chu kỳ mới: Tài khóa minh bạch, tài chính xanh, thị trường vốn và vai trò của các định chế chuyên nghiệp

Giai đoạn 2026 - 2030 mở ra một thời kỳ bản lề trong chiến lược phát triển dài hạn của Việt Nam, với mục tiêu đưa nền kinh tế thoát khỏi bẫy thu nhập trung bình và từng bước tiệm cận nhóm quốc gia có thu nhập cao vào năm 2045. Trong tiến trình đó, giữ ổn định vĩ mô là điều kiện tiên quyết; tuy nhiên, để tạo bứt phá, Việt Nam cần những đột phá mang tính cấu trúc dựa trên ba trụ cột chính: Tài khóa minh bạch, tài chính xanh và thị trường vốn phát triển, cùng với nền tảng vận hành hiệu quả của các định chế tài chính và hành chính chuyên nghiệp.

Thứ nhất, minh bạch tài khóa là nền tảng quan trọng để củng cố niềm tin của thị trường, ổn định chính sách và mở rộng không gian tài chính công. Những năm gần đây, vị thế tài khóa của Việt Nam đã được cải thiện đáng kể khi nợ công và bội chi được kiểm soát trong ngưỡng an toàn, đồng thời xếp hạng tín nhiệm quốc gia được nâng lên mức BB+ theo đánh giá của S&P. Tuy vậy, mức độ minh bạch ngân sách vẫn còn khoảng cách so với các chuẩn mực quốc tế. Việc công khai ngân sách trung ương và địa phương, cũng như các nghĩa vụ nợ tiềm ẩn, là bước đi cần thiết nhằm hướng tới mục tiêu nâng hạng tín nhiệm lên mức đầu tư vào năm 2030. Một nền tài khóa minh bạch không chỉ giúp Chính phủ chủ động hơn trong điều hành, mà còn tạo điều kiện thu hút dòng vốn quốc tế dài hạn với chi phí thấp hơn và yêu cầu minh bạch cao hơn.

Thứ hai, tài chính xanh cần được thúc đẩy mạnh mẽ để hiện thực hóa cam kết đạt phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050. Việt Nam ước tính cần huy động khoảng 136 tỷ USD cho quá trình chuyển đổi năng lượng xanh đến năm 2030 - con số vượt xa khả năng tài chính của khu vực công và doanh nghiệp trong nước. Điều này đòi hỏi phải nhanh chóng hoàn thiện khuôn khổ pháp lý cho các công cụ tài chính bền vững như trái phiếu xanh, tín dụng xanh, tài trợ hỗn hợp và các quỹ khí hậu. Đồng thời, các tiêu chuẩn ESG cần được tích hợp sâu hơn vào hoạt động quản trị doanh nghiệp. Đến cuối năm 2025, dư nợ tín dụng xanh tại Việt Nam ước tính chiếm khoảng 4,3 - 4,5% tổng dư nợ toàn nền kinh tế, tương đương quy

mô 704.000 - 850.000 tỷ đồng; tuy nhiên, năng lực hấp thụ vốn xanh vẫn còn hạn chế. Do đó, Việt Nam cần xây dựng một hệ sinh thái đồng bộ nhằm đo lường hiệu quả môi trường - xã hội, chuẩn hóa thông tin và nâng cao năng lực quản trị theo thông lệ quốc tế.

Thứ ba, thị trường vốn cần được nâng cấp toàn diện để trở thành kênh dẫn vốn chủ lực cho nền kinh tế. Mặc dù vốn hóa thị trường cổ phiếu đã vượt 92% GDP, cơ cấu nhà đầu tư vẫn thiên lệch khi nhà đầu tư cá nhân chiếm tới 80 - 85% giá trị giao dịch, khiến thị trường dễ bị tác động bởi tâm lý ngắn hạn và dòng tiền đầu cơ. Để phát triển bền vững, Việt Nam cần tái cấu trúc nền tảng nhà đầu tư chuyên nghiệp như quỹ hưu trí, quỹ mở và ETF - hiện mới quản lý lượng tài sản tương đương khoảng 6% GDP, thấp hơn nhiều so với nhiều quốc gia trong khu vực. Các chính sách về thuế, phí và cơ chế khuyến khích phù hợp sẽ đóng vai trò là đòn bẩy quan trọng để hình thành dòng vốn dài hạn, giúp thị trường vận hành ổn định hơn.

Tuy nhiên, ba trụ cột trên chỉ có thể phát huy đầy đủ hiệu quả khi được vận hành bởi một hệ thống định chế chuyên nghiệp và hiệu quả. Ở cấp vĩ mô, bộ máy hành chính công cần tiếp tục được tái cấu trúc theo hướng tinh gọn, tách bạch rõ ràng giữa hoạch định chính sách và thực thi, giảm thiểu chông chéo và nâng cao trách nhiệm giải trình. Ở cấp vi mô, các định chế tài chính như ngân hàng, công ty chứng khoán, doanh nghiệp bảo hiểm và quỹ đầu tư cần

đạt các chuẩn mực quản trị hiện đại, tuân thủ kỷ luật thị trường và minh bạch thông tin. Vai trò của các tổ chức trung gian, bao gồm xếp hạng tín nhiệm, kiểm toán độc lập và tư vấn tài chính, cũng cần được củng cố nhằm nâng cao chất lượng vận hành của thị trường. Khi dòng vốn ngày càng được dẫn dắt thông qua các định chế chuyên nghiệp, thay vì phụ thuộc vào tâm lý cá nhân, các quyết định đầu tư sẽ trở nên bài bản và mang tính dài hạn hơn - đây chính là điều kiện tiên quyết để hình thành một hệ thống tài chính lành mạnh và bền vững.

Giai đoạn 2026 - 2030 không chỉ là cơ hội tăng tốc, mà còn là bài kiểm tra năng lực chuyển đổi thể chế của nền kinh tế. Để tăng trưởng cao mà vẫn giữ vững ổn định, Việt Nam cần vận hành hiệu quả chiến lược “phòng thủ vững - tấn công đúng”: Phòng thủ thông qua kiểm soát thanh khoản, đôn bẫy nợ và kỷ luật tài khóa; tấn công bằng cách ưu tiên vốn cho các ngành trọng điểm, đa dạng hóa nguồn lực và phát triển các định chế chuyên nghiệp. Khi hai trụ cột này phối hợp nhịp nhàng, nền kinh tế sẽ có đủ độ mở, chiều sâu và sức bật để bứt phá bền vững trong chu kỳ phát triển mới.

TIN BẢO HIỂM XÃ HỘI

04

Hệ thống BHXH Việt Nam: Giữ mạch an sinh trong dòng chảy mới

Nguồn: Tạp chí điện tử Thương hiệu và Công luận



Hệ thống BHXH Việt Nam đạt nhiều kết quả tích cực trong năm 2025, tạo nền tảng vững chắc để bước vào năm mới với quyết tâm cao và kỳ vọng gặt hái nhiều thành công hơn. (Ảnh minh họa)

Bước sang năm mới, niềm tin của Nhân dân càng được bồi đắp vững chắc, làm điểm tựa để hệ thống BHXH Việt Nam tiếp tục vững bước phát triển cùng đất nước.

Nhịp Xuân rộn ràng gõ cửa cũng là lúc mỗi chúng ta lắng lại để nhìn về một năm đã qua. Năm 2025 nhiều biến động, khi những chuyển động của thế giới và trong nước đan xen, tác động sâu rộng đến đời sống kinh tế-xã hội. Trong bối cảnh ấy, hệ thống BHXH Việt Nam vẫn bền bỉ giữ vững “mạch an sinh” bằng tinh thần linh hoạt, đổi mới và trách nhiệm, nỗ lực hoàn thành “mục tiêu kép”: Vừa tổ chức thực hiện hiệu quả các chính sách BHXH, BHYT, BHTN, kịp thời bảo đảm quyền lợi thiết thân của hàng chục triệu người dân, người lao động; vừa chủ động sắp xếp tổ chức theo mô hình mới, triển khai đồng bộ các chính sách lớn. Bước sang năm mới, niềm tin của Nhân dân vì thế càng được bồi đắp vững chắc, làm điểm tựa để hệ thống BHXH Việt Nam tiếp tục vững bước phát triển cùng đất nước.

Dấu mốc chuyển mình của hệ thống an sinh xã hội

Nhìn lại năm 2025, bối cảnh quốc tế và khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, xung đột địa chính trị, thương mại, nguy cơ đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro. Những yếu tố này tuy tác động gián tiếp nhưng sâu sắc đến nền kinh tế trong nước, thị trường lao động, hoạt động sản xuất - kinh doanh và thu nhập của người

lao động, từ đó ảnh hưởng trực tiếp đến việc tham gia, thụ hưởng các chính sách BHXH, BHYT, BHTN.

Trong nước, năm 2025 là năm triển khai nhiều quyết sách có ý nghĩa lịch sử về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, chính quyền địa phương. Việc thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, gắn với đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, đã làm phát sinh nhiều nhiệm vụ mới, chưa có tiền lệ. Đặc biệt, Luật BHXH năm 2024 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật BHYT năm 2024 chính thức có hiệu lực từ ngày 1/7/2025, đặt ra yêu cầu rất cao đối với các cơ quan thực thi chính sách, trong đó có BHXH Việt Nam: phải bảo đảm tính liên tục, thông suốt, không gián đoạn quyền lợi của người dân, người lao động trong quá trình chuyển đổi mô hình tổ chức bộ máy.

Đối với riêng BHXH Việt Nam, năm 2025 ghi dấu một thay đổi mang tính lịch sử khi trở thành đơn vị đặc thù thuộc Bộ Tài chính kể từ ngày 1/3/2025 theo Nghị định số 29/2025/NĐ-CP của Chính phủ. Từ đây, BHXH Việt Nam không chỉ tổ chức thực hiện chính sách, mà còn tham gia tham mưu với Bộ Tài chính trong điều hành liên thông, đồng bộ giữa chính sách tài khóa và chính sách an sinh xã hội quốc gia.

Trong bối cảnh ấy, khối lượng công việc đặt ra là rất lớn: vừa bảo đảm chi trả đầy đủ, kịp thời các chế độ BHXH, BHYT, BHTN; vừa triển khai sắp xếp tổ chức bộ máy theo chủ trương của Đảng, Nhà nước; đồng thời tổ chức

thực hiện hiệu quả các quy định pháp luật mới trong điều kiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp bắt đầu vận hành.

Chủ động, linh hoạt, hoàn thành “mục tiêu kép”

Trước khối lượng công việc rất lớn và yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao, dưới sự chỉ đạo trực tiếp, toàn diện của Bộ Tài chính, BHXH Việt Nam đã bám sát các chủ trương, đường lối của Đảng, Quốc hội, Chính phủ; chủ động xây dựng các chương trình, kế hoạch, kịch bản điều hành phù hợp với từng giai đoạn, từng tình huống. Quan điểm chỉ đạo xuyên suốt được xác định rõ: lấy người dân, doanh nghiệp làm chủ thể, trung tâm phục vụ, với phương châm hành động “Đoàn kết - Kỷ cương - Trách nhiệm - Sáng tạo - Linh hoạt - Hiệu quả”.

Toàn hệ thống đã vào cuộc đồng bộ, quyết liệt, linh hoạt, kịp thời thích ứng với những biến động của thực tiễn; triển khai các giải pháp phù hợp trong điều kiện thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp cũng như các tình huống phát sinh như thiên tai, bão lũ, dịch bệnh, dịch chuyển lao động. Chính tinh thần chủ động, trách nhiệm và quyết tâm chính trị cao đã tạo nền tảng quan trọng để hệ thống BHXH Việt Nam hoàn thành các chỉ tiêu lớn về độ bao phủ BHXH, BHYT, BHTN; công tác thu - chi; giải quyết chế độ, bảo đảm an sinh xã hội quốc gia trong năm cuối của giai đoạn 2021 - 2025.

Một trong những điểm nhấn nổi bật của năm 2025 là công tác thu và phát triển người tham gia. Trên cơ sở

phân tích, nhận định sớm bối cảnh kinh tế - xã hội và những tác động tích cực từ chính sách tài khóa mở rộng, có trọng tâm, trọng điểm của Bộ Tài chính, BHXH Việt Nam đã xây dựng các kịch bản điều hành, chỉ đạo BHXH các tỉnh, thành phố, BHXH cơ sở triển khai giải pháp phù hợp với thực tiễn từng địa bàn.

Một mặt, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người lao động tiếp tục tham gia BHXH, BHYT; phát triển thêm các đối tượng mới tham gia vào “lưới an sinh” ngay khi có nguồn thu nhập ổn định hoặc cải thiện. Mặt khác, tăng cường phân tích, rà soát dòng tiền của doanh nghiệp để áp dụng các biện pháp thu kịp thời, hạn chế tình trạng chậm đóng, trốn đóng, bảo đảm quyền lợi chính đáng của người lao động.

Nhờ đó, độ bao phủ BHXH, BHYT, BHTN tiếp tục được mở rộng và hoàn thành các chỉ tiêu Chính phủ giao. Đến hết năm 2025, toàn quốc tỷ lệ tham gia BHXH đạt 45,1% lực lượng lao động trong độ tuổi, trong đó, BHXH bắt buộc chiếm 39,6%, BHXH tự nguyện gần 5,5%. Độ bao phủ BHTN đạt 35,6% lực lượng lao động trong độ tuổi. Độ bao phủ BHYT đạt 95,16% dân số, vượt chỉ tiêu được giao tại Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng - là một trong những dấu ấn nổi bật về

an sinh xã hội trong nhiệm kỳ Đại hội. Tổng số thu BHXH, BHYT, BHTN vượt 8,46% so với chỉ tiêu Thủ tướng Chính phủ giao, tăng 15,3% so với năm 2024.

Để bảo vệ quyền lợi người lao động, hệ thống BHXH Việt Nam tiếp tục tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành. Năm 2025, số tiền chậm đóng BHXH của các đơn vị trước thời điểm thanh tra là 768,34 tỷ đồng; trong đó đã thu hồi được 387,51 tỷ đồng, góp phần bảo đảm kỷ cương, kỷ luật trong thực thi chính sách pháp luật về BHXH, BHYT. Những con số tưởng như khô khan ấy thực chất là quyền lợi cụ thể của người lao động, là “phần lương” an sinh được bảo vệ bằng kỷ cương, kỷ luật pháp luật.

Bảo đảm quyền lợi người tham gia, lấy người dân làm trung tâm phục vụ

Trong mọi hoàn cảnh, mục tiêu cao nhất của hệ thống BHXH Việt Nam là giải quyết đầy đủ, kịp thời quyền lợi của người tham gia. Dù tổ chức bộ máy có nhiều thay đổi, BHXH Việt Nam đã chuẩn bị “từ sớm, từ xa”, bảo đảm việc giải quyết, chi trả chế độ diễn ra liên tục, thông suốt, không để phát sinh “điểm nghẽn”, với tinh thần cải cách, thuận tiện nhất cho người tham gia và thụ hưởng.

Năm 2025, toàn hệ thống đã giải quyết 197.999 người hưởng mới lương hưu và trợ cấp BHXH hằng tháng; 1.151.457 người hưởng BHXH một lần (giảm 24,43% so với năm trước); 9.715.120 lượt người hưởng chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức; tiếp nhận 770.720 quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp và 14.605 quyết định hưởng hỗ trợ học nghề được chi trả. Số lượt khám, chữa bệnh BHYT đạt 195,1 triệu lượt, với chi phí đề nghị thanh toán khoảng 166,4 nghìn tỷ đồng.

Đặc biệt, trong những thời điểm thiên tai, bão lũ, dịch bệnh, BHXH Việt Nam chủ động triển khai các giải pháp linh hoạt: gia hạn thẻ BHYT, chi trả gộp lương hưu, tháo gỡ thủ tục khám chữa bệnh cho người dân vùng bị ảnh hưởng... Những việc làm ấy làm dày thêm “chất nhân văn” của chính sách an sinh xã hội – nơi mỗi quyết định đều hướng tới con người, coi sự bình an của người dân là thước đo cao nhất.

Công tác cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số tiếp tục là điểm sáng. Năm 2025, toàn hệ thống tiếp nhận 149,9 triệu hồ sơ, trong đó 91% thực hiện giao dịch điện tử. Đồng thời, BHXH Việt Nam thực hiện rà soát, tái cấu trúc các phần mềm nghiệp vụ để phù hợp với cơ cấu tổ chức mới của BHXH các tỉnh, thành phố và

BHXH cơ sở. Bên cạnh đó, tiếp tục xây dựng phương án và triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu với các Bộ, ngành và các đơn vị thuộc Bộ Tài chính, tạo nền tảng quan trọng cho quản trị hiện đại.

Hiện nay, BHXH Việt Nam cung cấp 70 dịch vụ công trực tuyến toàn trình, 100% được tích hợp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia. BHXH Việt Nam cũng phối hợp với Bộ Công an đồng bộ dữ liệu, cho phép người dân sử dụng thẻ BHYT điện tử trên nền tảng VssID, VNeID mức độ 2, thay thế thẻ giấy khi khám, chữa bệnh. Việc liên thông dữ liệu với các bộ, ngành giúp cắt giảm nhiều giấy tờ đã có trong cơ sở dữ liệu quốc gia, tạo điều kiện để người lao động nộp hồ sơ tại bất kỳ cơ quan BHXH nào, không phụ thuộc địa giới hành chính.

Thực hiện chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, triển khai Nghị định số 29/2025/NĐ-CP của Chính phủ, trong năm 2025, BHXH Việt Nam đã tổ chức sắp xếp, kiện toàn bộ máy một cách quyết liệt, bài bản, hoàn thành khối lượng công việc rất lớn về tinh gọn đầu mối. Toàn hệ thống giảm từ 1.465 đơn vị xuống còn 869 đơn vị, tương ứng giảm 40,7%; song vẫn bảo đảm hoạt động liên tục, thông suốt, hiệu quả, giữ vững nguyên tắc gần dân, sát dân trong phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Hoạt động đầu tư các quỹ bảo hiểm tiếp tục được thực hiện theo nguyên tắc an toàn - minh bạch - hiệu quả - bền vững, góp phần bảo đảm nguồn chi trả lâu dài cho người tham gia, đồng thời hỗ trợ ổn định thị trường trái phiếu Chính phủ, cung ứng nguồn vốn cho phát triển kinh tế - xã hội. Bền vững quỹ là bền vững niềm tin: để hôm nay người dân đóng góp yên tâm, ngày mai thụ hưởng vững vàng.

Có thể nói, năm 2025, toàn hệ thống BHXH Việt Nam đã thực hiện thắng lợi “mục tiêu kép”: Vừa hoàn thành nhiệm vụ cải cách tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; vừa đảm bảo thực hiện chính sách BHXH, BHYT - trụ cột an sinh xã hội quốc gia trong bối cảnh nhiều khó khăn, thách thức.

Bước vào năm 2026 với niềm tin và khát vọng mới

Bước sang năm 2026 - năm đầu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2030 và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, BHXH Việt Nam xác định rõ các trọng tâm: tiếp tục hoàn thiện chính sách; mở rộng độ bao phủ; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số; tăng cường truyền thông chính sách; quản lý an toàn, hiệu quả các quỹ bảo hiểm; xây dựng bộ máy tinh gọn, đội ngũ cán bộ đủ

phẩm chất, năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Tinh thần xuyên suốt của toàn hệ thống BHXH Việt Nam là đoàn kết, đổi mới, sáng tạo; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung - như sự tiếp nối bền bỉ của hơn ba thập kỷ xây dựng và phát triển các chính sách BHXH, BHYT, BHTN, trụ cột quan trọng của nền an sinh xã hội quốc gia, nhân văn, vì con người. Trên hành trình ấy, mỗi cải cách dù nhỏ, mỗi hồ sơ được giải quyết đúng hẹn, mỗi khoản chi trả đến tay người thụ hưởng kịp thời... đều góp thêm một sợi bền chắc, dệt dày “tấm lưới” an sinh của đất nước.

Xuân mới Bính Ngọ 2026 mở ra với niềm tin và khí thế mới. Với sự quan tâm lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, sự chỉ đạo sát sao của Bộ Tài chính và sự đồng hành của Nhân dân, BHXH Việt Nam vững tin phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, góp phần xây dựng nền an sinh xã hội bền vững, bao trùm - để trong nhịp sống đang đổi thay từng ngày, không ai bị bỏ lại phía sau.



3

Sản phẩm PVI



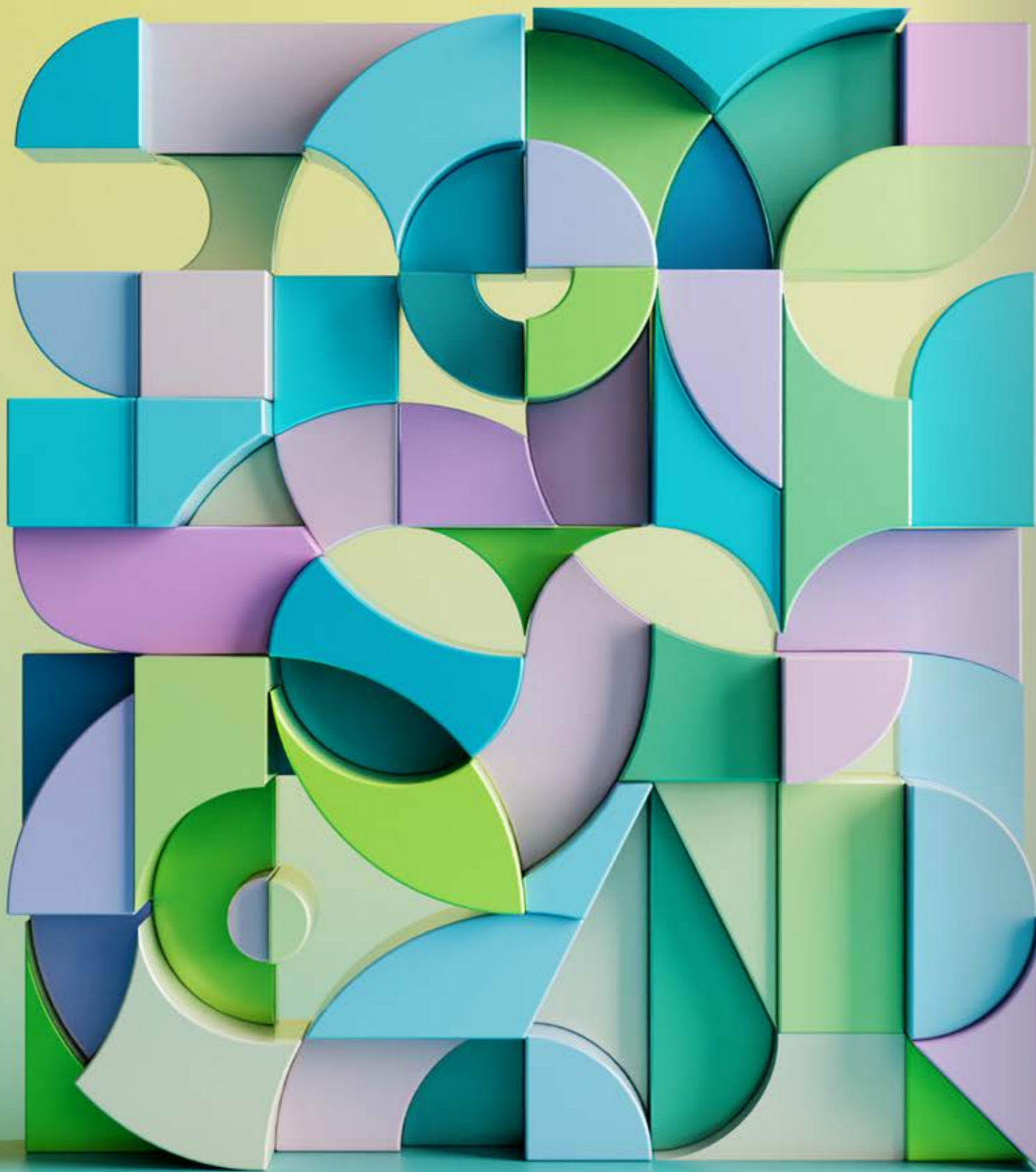
BẢO HIỂM SỨC KHOẺ BỔ SUNG

Bảo vệ cho sức khỏe của bạn

Sử dụng kết hợp
**Bảo hiểm
y tế**

Số tiền bảo hiểm
lên đến
96 triệu đồng
/năm

Phí chỉ từ
137.000
VNĐ/người/năm
*Tùy theo chương trình
khách hàng lựa chọn*



4

Góc giải trí

KHÔNG KHÍ KHAI XUÂN 2026 TẠI TOÀN HỆ THỐNG PVI



Ban Tái Bảo hiểm



Ban Tài chính kế toán



Ban Tổ chức nhân sự



Văn phòng



Ban Bảo hiểm Xe cơ giới và con người



Ban Đối tác thương mại



Ban Giải quyết khiếu nại



Ban Kiểm soát tuân thủ và Quản trị rủi ro



Ban Liên kết và Quản lý đại lý



Ban Quản lý nghiệp vụ bảo hiểm



Không khí Khai xuân tại Hanoi Re



Không khí Khai xuân tại PVI Link



Không khí Khai xuân tại Bảo hiểm PVI Âu Lạc



Không khí Khai xuân tại Bảo hiểm PVI Thủ Đô



Không khí Khai xuân tại Bảo hiểm PVI Duyên Hải



Không khí Khai xuân tại Bảo hiểm PVI Thăng Long



Không khí Khai xuân tại Bảo hiểm PVI Hà Thành



Không khí Khai xuân tại Bảo hiểm PVI Đông Đô



Không khí Khai xuân tại Bảo hiểm PVI Vĩnh Phú



Không khí Khai xuân tại Bảo hiểm PVI Ninh Bình



Không khí Khai xuân tại Bảo hiểm PVI Cửu Long



Không khí Khai xuân tại Bảo hiểm PVI Vũng Tàu



Không khí Khai xuân tại Bảo hiểm PVI Nam Đà Nẵng



Không khí Khai xuân tại Bảo hiểm PVI Huế



Không khí Khai xuân tại Bảo hiểm PVI Cà Mau



Không khí Khai xuân tại Bảo hiểm PVI Nam Trung Bộ



Không khí Khai xuân tại Bảo hiểm PVI Sài Gòn

